

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 236 /UBND-VP

Vũng Liêm, ngày 24 tháng 3 năm 2020

V/v chủ trương giải tỏa mặt
bằng thi công công trình **nạo
vét, nâng cấp kênh Bảy
Hoàng, xã Tân Quới Trung**

Kính gửi:

- Trưởng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Quới Trung.

Căn cứ Công văn số **137/UBND-TCKH** ngày **02/3/2020** của UBND huyện Vũng Liêm về việc chủ trương đầu tư công trình **nạo vét, nâng cấp kênh Bảy Hoàng, xã Tân Quới Trung**;

Xét Tờ trình số **38/TTr-NN&PTNT** ngày **18/3/2020** của Trưởng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc xin chủ trương giải tỏa mặt bằng thi công công trình **nạo vét, nâng cấp kênh Bảy Hoàng, xã Tân Quới Trung**.

Theo bản vẽ thi công và hồ sơ dự toán công trình:

1. Tên công trình: **Nạo vét, nâng cấp kênh Bảy Hoàng, xã Tân Quới Trung**.
2. Địa điểm: **ấp Tân Quới và ấp Đập Thủ, xã Tân Quới Trung, huyện Vũng Liêm**.
3. Các thông số kỹ thuật: **Nạo vét, nâng cấp kênh Bảy Hoàng, với tổng chiều dài 2.460m (xuất phát từ cống Bảy Hoàng ấp Tân Quới đến bờ ngang ấp Đập Thủ)**, chiều rộng đáy kênh thiết kế: $b = 1,5\text{m}$; Cao trình đáy kênh thiết kế $= (-1.2)\text{m}$; Hệ số mái kênh: $m = 0,75$; Lưu không: $a = 1,0\text{m}$. Đất đào đổ hai bên và san sửa thành bờ: **Bờ phải**: Chiều rộng mặt bờ thiết kế: $B = 3,0\text{m}$; Hệ số mái bờ: $m = 1,0$; Cao trình đỉnh bờ $(+1.8)\text{m}$. **Bờ trái**: Chiều rộng mặt bờ thiết kế: $B = 1,5\text{m}$; Hệ số mái bờ: $m = 1,0$; Cao trình đỉnh bờ $(+1.8)\text{m}$.
4. Phương tiện thi công: **Bằng máy đào gàu $\leq 0,8\text{m}^3$** .
5. Chủ đầu tư: **Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện**.

Chủ tịch UBND huyện có ý kiến chỉ đạo như sau: thống nhất giải tỏa mặt bằng công trình **nạo vét, nâng cấp kênh Bảy Hoàng, xã Tân Quới Trung**, nội dung cụ thể như sau:

1. Phạm vi giải tỏa mặt bằng:

- **Kênh Bảy Hoàng:**

Từ mép kênh hiện hữu qua bên trái 4,0 m;

Từ mép kênh hiện hữu qua bên phải 5,0 m.

2. Yêu cầu giải tỏa: tất cả các loại cây trồng, hoa màu, nhà ở, lều quán, chuồng trại, vật kiến trúc khác, đường ống nước, trụ điện và dây điện hạ thế, mồ mã...

- **Phần giải tỏa mặt bằng:**

+ Vận động nhân dân đóng góp đất đai, tất cả các loại cây trồng, hoa màu nhà nước không bồi thường.

+ Nhà nước xem xét hỗ trợ, bồi thường nhà ở, chuồng trại, vật kiến trúc khác, đường ống nước, trụ điện và đường dây điện hạ thế, mồ mã theo quy định; đối với nhà kiên cố né tránh.

+ Phần công bọng để phục vụ cho sản xuất, sinh hoạt của hộ dân phải tự làm chiều dài công dài hơn 6m để đảm bảo tránh sạt lở.

3. Chủ đầu tư: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện.

4. Tổ chức thực hiện: UBND xã Tân Quới Trung tổ chức họp dân toàn tuyến công bố chủ trương của UBND huyện về việc giải tỏa mặt bằng công trình và đến từng hộ dân vận động thực hiện giải phóng mặt bằng nhà nước không bồi thường đất đai, tất cả các loại cây trồng, hoa màu (có biên bản cam kết với từng hộ dân trên toàn tuyến. Biên bản gửi về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 27/3/2020).

Trước ngày 31/3/2020 phải giải phóng mặt bằng đạt 100%, để bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công, nếu còn 01 hộ dân trên tuyến công trình không chịu giải tỏa mặt bằng thì Huyện không triển khai thi công công trình.

Giao Chủ đầu tư, UBND xã Tân Quới Trung triển khai tổ chức thực hiện đúng quy định. Quá trình thực hiện nếu khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND huyện nắm chỉ đạo.

Công văn này thay thế Công văn số 227/UBND-NNPTNT ngày 23/3/2020 của UBND huyện./.

Nơi nhận:

- TT.HU; TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- BBTHTTĐC;
- Như trên;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đã ký: Lê Văn Đồi